Lần 2 (có bổ sung)

Bộ Giáo dục và Đào tạo
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ

(Ban hành theo quyết định số: 355 /QĐ_ĐT ngày 07 tháng 3 năm 2011 của Hiệu trưởng)

Hệ Đào Tạo Đại học chính quy (Tín chỉ) (BA)
Ngành Đào Tạo Quản trị tài chính (TC)
Số Tín Chỉ Tích Lũy Tối Thiểu Của Tất Cả Các Môn Học 134
Điểm Trung Bình Tích Lũy Tối Thiểu 2.00

STT	Mã MH	Tên môn học	TC	LT	TH	Năm	HK
Môn Học Theo Chương Trình							
1	NN	Chuẩn đầu ra B1	0.0				
2	200106	Các ng.lý CB của CN MácLênin	5.0	75.0		1	1
3	202114	Toán cao cấp C1	3.0	45.0		1	1
4	202115	Toán cao cấp C2	3.0	45.0		1	1
5	202501	Giáo dục thể chất 1*	1.0		45.0	1	1
6	202622	Pháp luật đại cương	2.0	30.0		1	1
7	208114	Luật kinh tế	2.0	30.0		2	2
8	213601	Anh văn 1	5.0	75.0		1	1
9	200201	Quân sự 1 (lý thuyết)*	3.0	45.0		1	2
10	200202	Quân sự (thực hành)*	3.0		90.0	1	2
11	202121	Xác suất thống kê	3.0	45.0		1	2
12	202502	Giáo dục thể chất 2*	1.0		45.0	1	2
13	208109	Kinh tế vi mô 1	3.0	45.0		1	2
14	208110	Kinh tế vĩ mô 1	3.0	45.0		1	2
15	213602	Anh văn 2	5.0	75.0		1	2
16	200104	Đường lối CM của Đảng CSVN	3.0	45.0		2	1
17	208213	Thống kê doanh nghiệp	3.0	30.0	30.0	2	1
18	208322	Toán tài chính	2.0	30.0		2	1
19	208336	Nguyên lý kế toán	3.0	45.0		2	1
20	208340	Tài chính tiền tệ	2.0	30.0		2	1
21	208416	Quản trị học	2.0	30.0		2	1
22	208453	Marketing căn bản	2.0	30.0		2	1
23	200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2.0	30.0		2	2
24	208316	Kế toán tài chính 1	3.0	45.0		2	2
25	208345	Tín dụng ngân hàng	3.0	45.0		2	2
26	208347	Tài chính doanh nghiệp 1	3.0	30.0	30.0	2	2
27	208406	Quản trị chiến lược	3.0	45.0		3	1
28	208339	Nghiệp vụ ngân hàng	3.0	45.0		3	1
29	208351	Tài chính doanh nghiệp 2	2.0	30.0		3	1
30	208403	Phương pháp NCKH	2.0	30.0		3	1
31	208421	Dự án đầu tư	3.0	30.0	30.0	3	1
32	208341	Quản trị tài chính	3.0	45.0		3	2
33	208383	Phân tích và đầu tư tài chính	3.0	45.0		3	2
34	208486	Ngoại ngữ chuyên ngành TC	3.0	45.0		3	2

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ

STT	Mã MH	Tên môn học	TC	LT	TH	Năm	HK
35	208487	Quản trị danh mục đầu tư	2.0	30.0		4	1
36	208490	Kiến tập tài chính DN	2.0			4	2
Cộng Nhóm:			96.0				
Nhóm MH Bắt Buộc Tự Chọn 01 - Phải Đạt 12 TC							
1	208211	Kinh tế lượng căn bản	3.0	30.0	30.0	2	2
2	208222	Phân tích định lượng trong QL	3.0	30.0	30.0	2	2
3	208422	Hành vi tổ chức	2.0	30.0		2	2
4	208424	Quản trị nhân sự	3.0	45.0		2	2
5	202620	Kỹ năng giao tiếp	2.0	30.0		3	1
6	208425	Thị trường chứng khoán	2.0	30.0		3	1
7	208429	Quản trị chất lượng	3.0	45.0		3	1
8	208451	Quản trị sản xuất	3.0	45.0		3	1
9	208456	Nghiệp vụ ngoại thương	2.0	30.0		3	1
10	208484	Quản trị marketing tài chính	2.0	30.0		3	1
Cộng Nhóm:			25.0				
Nhóm MH Bắt Buộc Tự Chọn 02 - Phải Đạt 8 TC							
1	208115	Kinh tế quốc tế	3.0	45.0		3	2
2	208305	Tài chính công	2.0	30.0		3	2
3	208326	Thẩm định giá	3.0	45.0		3	2
4	208337	Thuế	2.0	30.0		3	2
5	208380	Thanh toán quốc tế	2.0	30.0		3	2
6	208452	Phân tích kinh doanh	2.0	30.0		3	2
7	208483	Nghiệp vụ bảo hiểm	2.0	30.0		3	2
Cộng Nhóm:			16.0				
Nhóm MH Bắt Buộc Tự Chọn 03 - Phải Đạt 8 TC							
1	208356	Lý thuyết kiểm toán	3.0	45.0		4	1
2	208382	Các định chế tài chính quốc tế	2.0	30.0		4	1
3	208384	Mô hình tài chính	2.0	30.0		4	1
4	208435	Đàm phán thương lượng	2.0	30.0		4	1
5	208477	Kinh doanh ngoại hối	2.0	30.0		4	1
6	208488	Quản trị rủi ro tài chính	2.0	30.0		4	1
Cộng Nhóm:			13.0				
Nhóm MH Bắt Buộc Tự Chọn 04 - Phải Đạt 10 TC							
1	208417	Tiểu luận tốt nghiệp	4.0	60.0			
2	208418	Lập kế hoạch kinh doanh	3.0	45.0			
3	208419	Văn hóa DN và đạo đức KD	3.0	45.0			
4	208420	Quản trị ứng dụng	4.0	60.0			
5	208902	Khóa luận tốt nghiệp	10.0				
Cộng Nhóm:			24.0				

Tổng tín chỉ bắt buộc: 90 Tổng tín chỉ các nhóm bắt buộc tự chọn: 38

(*) Môn điều kiện, khi hoàn thành sinh viên sẽ được cấp chứng chỉ.

(**) Môn điều kiện, sinh viên có thể đăng ký học hoặc không. Sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo Quyết định số 163/QĐ-ĐT-ĐNHL ngày 14/02/2011 của Hiệu trưởng ĐHNLTPHCM

Hiệu trưởng	Trưởng phòng Đào tạo	Trưởng khoa/bộ môn
TS. Trịnh Trường Giang	Th.s Trần Thanh Phong	TS.Đặng Minh Phương